

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-PT

Ngày 12 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Bà Phạm Thị Thuý Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLHS-PT ngày 09 tháng 5 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo, kháng nghị:

1. Hoàng Văn D, sinh ngày 14/9/1997, tại phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: T3, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn T và con bà Hoàng Thị L có vợ là Đặng Thị Thanh H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/7/2015, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 19/01/2017. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2021 (Có mặt).

2. Hoàng Văn T1, sinh ngày 29/9/1998, tại phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: X3, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Quý B1 (Đã chết) và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/01/2021, Chủ tịch UBND phường T, thành phố P quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời gian 03 tháng, ngày 12/4/2021 đã chấp hành xong; nhân thân:

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 89/HSST ngày 30/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

+ Ngày 25/11/2019, công an thành phố P quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức phạt Cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2021 (Có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/8/ 2021, Hoàng Văn D điện thoại cho Hoàng Thanh T2 (T2 và D là đối tượng nghiện, sử dụng ma túy tổng hợp) hỏi mua 30 viên ma túy MDMA và 01 uẩn ma túy Ketamine (01 uẩn tương đương 25 chỉ). T2 đồng ý bán và nói với D hết 37.000.000đ. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 21/8/2021, T2 đi đến khu vực đề thuộc phường N, quận L, Thành phố Hà Nội tìm và mua được 30 viên ma túy MDMA và 01 uẩn ma túy Ketamine của 01 người đàn ông không quen biết với giá 37.000.000đ. Sau đó, T2 mang số ma túy vừa mua được đến điểm hẹn tại khu vực đề Đ, phường T, thành phố P đợi D. Trong lúc chờ D đến để mua bán ma túy, T2 lấy lại 02 viên ma túy MDMA và khoảng 01 chỉ ma túy Ketamine với mục đích là cắt lời trong việc bán ma túy cho D. Hoàng Văn D đến nơi hẹn với T2 để mua ma túy. Khi D đến điểm hẹn, T2 đọc cho D số tài khoản Ngân hàng đầu tư và phát triển (BIDV): 21610000576xxx của mình để D chuyển khoản trả tiền mua ma túy. D dùng ứng dụng chuyển tiền của mình trên điện thoại di động, từ tài khoản số 19033511115xxx - Ngân hàng kỹ thương Việt Nam chuyển trả cho T2 17.000.000đ để mua ma túy, còn lại 20.000.000đ D hẹn hôm sau trả. T2 đồng ý cho D nợ 20.000.000đ và nói lại với D: “*Anh cắt lại 2 viên ma túy kẹo và một chỉ ke*”. D hiểu đó là phần T2 thu lời khi bán ma túy, D đồng ý nhưng không nói gì, D nhận đủ 28 viên ma túy dạng kẹo hình tam giác màu xanh MDMA và khoảng 24 chỉ ma túy Ketamine của T2 rồi đi về. T2 mang số ma túy thu lời từ việc bán ma túy cho D đi về xã D, huyện S, Thành phố Hà Nội, sử dụng hết.

Ngày 30/9/2021, Cơ quan điều tra tạm giữ của Hoàng Thanh T2: 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Redmi; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6plus màu xám); 01 thẻ ngân hàng BIBV; 01 chứng minh nhân dân.

Đối với người đàn ông không rõ lai lịch và địa chỉ tại quận L Biên, thành phố Hà Nội, là người bán ma túy cho T2, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29D1- 327.xx là tài sản của chị Nguyễn Lan N cho T2 mượn để đi lại, chị N không biết T2 mượn xe để đi mua bán ma túy nên không thu giữ, không đề cập việc xử lý.

Sau khi mua được ma túy của T2, D cầm số ma túy nêu trên thì có làm rơi 1 phần, số còn lại mang về quán SPA Đặng H nơi D và vợ D là Đặng Thị Thanh H ở X3, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc cất giấu số ma túy đó tại gầm giường trong gian buồng, hàng ngày D đều lấy ma túy ra sử dụng một phần.

Sau đó Hoàng Văn D đã bán ma túy 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 22/8/2021, Hoàng Văn D bán ma túy cho Hoàng Văn T1. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/8/2021, Hoàng Văn T1, gọi điện cho D hỏi mua 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA. D đồng ý, hẹn T1 đến đầu ngõ 55 đường M, thuộc X2, phường T, thành phố P để bán ma túy cho T1. Sau đó D đi về quán Spa Đặng H lấy 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA cho vào 02 túi nilon màu trắng, viên đỏ rồi điều khiển mô tô BKS 88H1-187.xx đến điểm hẹn chờ T1. Một lúc sau, T1 đi xe taxi đến điểm hẹn. D bán chịu cho T1 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA = 7.500.000đ (T1 chưa trả tiền cho D). T1 mua ma túy để sử dụng và bán để kiếm lời.

Khoảng 22 giờ cùng ngày 22/8/2021, Nguyễn Thị Hồng T3 gọi điện cho T1 hỏi mua 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA, do sẵn có ma túy vừa mua được của D nên T1 đồng ý bán chịu cho T3 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA = 11.350.000đ, sau đó T1 mang theo ma túy đi ra ngoài ngõ bắt xe taxi không rõ hãng đi đến nơi hẹn và gặp T3 đứng đợi ở rìa đường bán chịu cho T3 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA (T3 chưa trả tiền cho T1).

Mua được ma túy của T1, T3 để trong chiếc túi giả da màu đen đeo trên người và mang về nhà cất giấu để bán kiếm lời. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/8/2021, T3 nhận tin nhắn của 01 người bạn mới quen tên là L qua ứng dụng Zalo, hỏi mua 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA, do sẵn có ma túy vừa mua của T1 nên T3 đồng ý bán cho L giá 11.850.000đ và hẹn địa điểm tại khách sạn U ở khu vực hồ X thuộc thôn G, xã C, thành phố P để mua bán ma túy. T3 thuê 01 xe taxi của một người nam giới đi đến địa điểm đã hẹn với L. Khoảng 00 giờ 5 phút ngày 24/8/2021 khi Nguyễn Thị Hồng T3 đang đi bộ vào khách sạn U để bán ma túy, chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ đối với T3:

- 01 túi giả da màu đen bên trong có 02 túi nilon màu trắng, viên đỏ trong đó 01 túi nilon chứa 05 viên nén màu xanh, hình tam giác được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1; 01 túi nilon chứa các tinh thể dạng đá màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu A2. T3 khai nhận là ma túy MDMA và ma túy Ketamine đem đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng.

Bản kết luận giám định số 2102 ngày 28/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: *“05 viên nén màu xanh của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,6974g loại MDMA; tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,4703g loại Ketamine”*.

Đối với chị Đặng Thị Thanh H là vợ của Hoàng Văn D, không biết D cất giấu ma túy ở quán Spa Đặng H, không biết D sử dụng ma túy, nên không đề cập việc xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 88H1-187.xx là tài sản đăng ký mang tên Đặng Thị Thanh H là vợ của Hoàng Văn D, chị H không biết D lấy xe để đi mua, bán ma túy nên không thu giữ, không đề cập việc xử lý.

- Lần 2: Ngày 24.8.2021, Hoàng Văn D bán ma túy cho Hoàng Văn T1 và Bạch Hải S (Ma túy D mua của Hoàng Thanh T2):

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24 tháng 8 năm 2021, Hoàng Văn T1 cùng Bạch Hải S đang ở nhà T1 thì có 01 người nữ giới (T1 khai không quen biết người này) gọi điện cho của T1 hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA, T1 đồng ý bán với giá 3.350.000đ, rồi hẹn gặp nhau tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Q ở phường V, thành phố P để mua bán ma túy.

Sau đó T1 rủ Bạch Hải S cùng đi mua ma túy về bán kiếm lời, Bạch Hải S đồng ý và bảo T1 gọi điện cho D để mua ma túy. T1 gọi điện cho D hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA, D đồng ý bán và hẹn T1 ra quán Spa Đặng H. T1 và Bạch Hải S thuê 01 xe taxi đi đến quán Spa Đặng H thì dừng lại. T1 gọi điện thì D nói ma túy D để ở khe cửa quán và thống nhất giá là 2.000.000đ/01 chỉ ma túy Ketamine, 300.000đ/01 viên ma túy MDMA, tổng số là 2.300.000đ, nhưng do T1 chưa có tiền nên D cho T1 nợ lại. Lúc này, T1 bảo Bạch Hải S xuống xe và chỉ chỗ để lấy ma túy. Sau khi Bạch Hải S lấy được ma túy thì Hoàng Văn T1 và Bạch Hải S đi đến nhà nghỉ Q để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật chứng gồm:

- Thu của Hoàng Văn T1 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 02 túi nilon, gồm: 01 túi nilon màu trắng chứa các tinh thể dạng đá màu trắng được

niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén hình tam giác màu xanh được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2. T1 và S khai nhận đó là ma túy Ketamine và ma túy MDMA đang đem đi bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

- Tạm giữ của T1 02 ĐTDĐ (01 chiếc Iphone XSMAX màu trắng; 01 chiếc NOKIA 1202 màu xanh đã cũ).

- Tạm giữ của Bạch Hải S 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen đã cũ.

Tại kết luận giám định số 2098 ngày 28/8/2021 của PKTHS - CAVP giám định và kết luận: *“Tinh thể dạng hạt màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9505g loại Ketamine; Viên nén hình tam giác màu xanh của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,4841g loại MDMA”*

Quá trình điều tra còn làm rõ:

- Khoảng đầu tháng 7/2021 Hoàng Văn T1 khai nhận mua 40 chỉ Ketamine và 50 viên ma túy MDMA của một người nam giới lạ mặt (không quen biết) ở khu vực bến xe P với giá 40.000.000đ, để bán kiếm lời.

- Khoảng giữa tháng 7 năm 2021, Hoàng Văn T1 đã bán cho Hoàng Văn D = 40 chỉ ma túy ketamine và 50 viên ma túy MDMA nêu trên = 43.000.000đ, D đã thanh toán bằng tiền mặt trả đủ cho T1 số tiền trên, T1 đã tiêu sài hết. Mục đích D mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời.

- Hoàng Văn D bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A 03 lần (Là ma túy D mua của T1), cụ thể như sau:

Ngày 26/7/2021, Hoàng Văn D đã bán cho Nguyễn Tuấn A 03 lần gồm 11 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA trị giá 23.300.000đ, tiền này Tuấn A đã thanh toán trả cho D bằng hình thức chuyển khoản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 15 giờ, ngày 26/7/2021, tại khu vực gần nhà hàng H ở phường Y, thành phố P, D bán cho Tuấn A 04 chỉ ma túy dạng ke trị giá 7.500.000đ, Tuấn A sử dụng số tài khoản 666256789999 - Ngân hàng Mbbank, chuyển 7.500.000đ vào số tài khoản 19033511115023- ngân hàng kỹ thương cho D.

Lần 2: Khoảng 17 giờ cùng ngày 26/7/2021, tại khu vực gần cổng công ty TOYOTA thuộc phường T, thành phố P, D bán cho Tuấn A trị 04 chỉ ma túy dạng ke, 05 viên ma túy dạng kẹo = 8.000.000đ, Tuấn A đã thanh toán trả D 8.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản.

Lần 3: Khoảng 22 giờ cùng ngày 26/7/2021, tại khu vực cổng công ty HONDA thuộc phường T, thành phố P, D bán cho Nguyễn Tuấn A và Nguyễn

Ngọc S2 03 chỉ ma túy ketamine trị giá 7.800.000đ. Tuấn A đã trả D 7.800.000đ bằng hình thức chuyển khoản.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn D, Hoàng Văn T1 và Hoàng Thanh T2, kết quả:

+ Thu giữ tại nơi ở của T1: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Văn T1.

+ Nơi ở của D và T2 không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 24/8/2021, Cơ quan điều tra tạm giữ của Hoàng Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen (Không liên quan đến vụ án), chờ xử lý.

Tại kết luận giám định số 2169 ngày 01/9/2021, PKTHS - CAVP giám định, kết luận: *“Tìm thấy các chất ma túy Methamphetamine và Ketamine trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Văn T1 gửi đến giám định”*.

Tại kết luận giám định số 2170 ngày 01/9/2021, PKTHS – CAVP kết luận *“Tìm thấy các chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Bạch Hải S gửi đến giám định”*.

Tại kết luận giám định số 2172, ngày 01/9/2021, PKTHS - CAVP kết luận: *“Tìm thấy các chất ma túy Ketamine và MDMA trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Văn D gửi đến giám định”*.

Tại kết luận giám định số 2629, ngày 13/10/2021, PKTHS - CAVP kết luận: *“Không phát hiện thành phần chất ma túy thường gặp (Heroine, Morphine, MDMA, Methamphetamine, DeLta-9-terahydrocannabinol, Ketamine, 2C-B, TFMPP, 6-MAM) trong mẫu nước tiểu của Hoàng Thanh T2 gửi đến giám định”*.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với hành vi như trên, tại Bản án số 19/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định:

Tuyên bố: Hoàng Văn D, Hoàng Văn T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn D 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 31 tháng 8 năm 2021.

Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn T1 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 31 tháng 8 năm 2021.

Áp dụng: Điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Thanh T2 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 31 tháng 8 năm 2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P kháng nghị một phần bản án. Đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với D và T1, đề nghị truy thu khoản Tiền 20.000.000đ D dùng để mua ma túy của T2 (D còn nợ T2). Ngày 05/4/2022 Hoàng Văn D có đơn kháng cáo, ngày 12/4/2022 bị cáo Hoàng Thanh T2 có đơn kháng cáo, ngày 14/4/2022 bị cáo Hoàng Văn T1 có đơn kháng cáo. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 09/5/2022 bị cáo Hoàng Thanh T2 có đơn rút đơn kháng cáo, việc rút đơn kháng cáo của bị cáo T2 là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, Thẩm phán đã ra quyết định đình chỉ xét xử đối với T2. Ngày 12/6/2022 bị cáo Hoàng Văn D có đơn rút đơn kháng cáo, ngày 14/7/2022 bị cáo Hoàng Văn T1 có đơn rút đơn kháng cáo, tuy nhiên D và T1 có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P. Ngày 26/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P thay đổi quyết định kháng nghị phúc thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với T2, T1, giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xét xử. Rút kháng nghị đối với nội dung truy thu 20.000.000đ của D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định thay đổi quyết định kháng nghị số 86/QĐ-VKSPY ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt cho Hoàng Văn D từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù và giảm hình phạt cho Hoàng Văn T1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn T1, Hoàng Văn T2 làm trong hạn luật định, hợp lệ, sau đó các bị cáo rút toàn bộ kháng cáo. Việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận. Tuy nhiên bị cáo D và T1 còn có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử D và T1 theo quy định.

Ngày 13/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P kháng nghị số 122/QĐ-VKSPY kháng nghị đối với D và T1 đề nghị tăng hình phạt và đề nghị truy thu 20.000.000đ mua bán trái phép chất ma túy của D. Ngày 26/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ban hành quyết định số 86/QĐ-VKSPY thay đổi quyết định kháng nghị phúc thẩm số 122/QĐ-VKSPY đề nghị không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 giữ nguyên hình phạt đối với D và T1, rút nội dung truy thu 20.000.000đ mua bán trái phép chất ma túy của D. Việc thay đổi nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phù hợp với quy định tại Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, hợp lệ được xem xét giải quyết. Đối với nội dung truy thu 20.000.000đ mua bán trái phép chất ma túy của D (D mua chịu ma túy của T2) Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã rút nội dung này trước khi mở phiên tòa. Việc rút một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P là phù hợp với quy định của pháp luật, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm nội dung này.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hoàng Văn D và Hoàng Văn T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/8/2021, Hoàng Văn D điện thoại cho Hoàng Thanh T2 hỏi mua 30 viên ma túy MDMA và 01 uần ma túy Ketamine (01 uần tương đương 25 chỉ). T2 đồng ý bán với giá 37.000.000đ. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 21/8/2021, T2 đi đến khu vực đề thuộc phường N, quận L, Thành phố Hà Nội tìm và mua được 30 viên ma túy MDMA và 01 uần ma túy Ketamine của 01 người đàn ông không quen biết với giá 37.000.000đ. Sau đó, T2 mang số ma túy vừa mua được đến điểm hẹn tại khu vực đề Đ, phường T, thành phố P đợi D. Trong lúc chờ D đến để mua bán ma túy, T2 lấy lại 02 viên ma túy MDMA và khoảng 01 chỉ ma túy Ketamine với mục đích là cắt lời trong việc bán ma túy cho D. Khi D đến điểm hẹn, T2 đọc cho D số tài khoản của mình để D chuyển khoản trả tiền mua ma túy. D chuyển trả cho T2 17.000.000đ, còn 20.000.000đ D hẹn hôm sau trả. T2 đồng ý cho D nợ 20.000.000đ và nói lại với D “*Anh cắt lại 2 viên ma túy kẹo và một chỉ ke*”. D hiểu đó là phần T2 thu lời khi bán ma túy, D nhận đủ 28 viên ma túy dạng kẹo hình tam giác màu xanh MDMA và khoảng 24 chỉ ma túy Ketamine của T2 rồi đi về. T2 mang số ma túy thu lời từ việc bán ma túy cho D đi về xã D, huyện Sóc S, Thành phố Hà Nội, sử dụng hết.

Ngày 30/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ của Hoàng Thanh T2: 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Redmi; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6plus màu xám); 01 thẻ ngân hàng BIDV; 01 chứng minh nhân dân.

Sau khi mua được ma túy của T2, D cầm số ma túy nêu trên thì có làm rơi 1 phần, số còn lại mang về quán SPA Đặng H nơi D và vợ D là Đặng Thị Thanh H ở Xuân Mai 3, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc cất giấu số ma túy đó tại gầm giường trong gian buồng, hàng ngày D đều lấy ma túy ra sử dụng một phần.

Sau đó Hoàng Văn D đã bán ma túy 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 22/8/2021, khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/8/2021, Hoàng Văn T1, gọi điện cho D hỏi mua 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA. D đồng ý, hẹn T1 đến đầu ngõ 55 đường M, thuộc X2, phường T, thành phố P. Sau đó D lấy 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA cho vào 02 túi nilon màu trắng, viên đỏ rồi điều khiển mô tô BKS 88H1-187.xx đến điểm hẹn chờ T1. Một lúc sau, T1 đi xe taxi đến, D bán chịu cho T1 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA = 7.500.000đ. T1 mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Khoảng 22 giờ cùng ngày 22/8/2021, Nguyễn Thị Hồng T3 gọi điện cho T1 hỏi mua 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA, do sẵn có ma túy vừa mua được của D nên T1 đồng ý bán chịu cho T3 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA = 11.350.000đ, sau đó T1 mang theo ma túy đi ra ngoài ngõ bắt xe taxi không rõ hãng đi đến nơi hẹn và gặp T3 đứng đợi ở rìa đường bán chịu cho T3 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA. Sau khi mua được ma túy, T3 để trong chiếc túi giả da màu đen đeo trên người và mang về nhà cất giấu để bán lại kiếm lời. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/8/2021, T3 nhận tin nhắn của 01 người bạn mới quen tên là L qua ứng dụng Zalo, hỏi mua 03 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA, T3 đồng ý bán cho L giá 11.850.000đ và hẹn địa điểm tại khách sạn U ở khu vực hồ X thuộc thôn G, xã C, thành phố P. T3 thuê 01 xe taxi của một người nam giới đi đến địa điểm đã hẹn với L. Khoảng 00 giờ 5 phút ngày 24/8/2021 khi Nguyễn Thị Hồng T3 đang đi bộ vào khách sạn U để bán ma túy, chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của T3 gồm: 01 túi giả da màu đen bên trong có 02 túi nilon màu trắng, viên đỏ trong đó 01 túi nilon chứa 05 viên nén màu xanh, hình tam giác được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1; 01 túi nilon chứa các tinh thể dạng đá màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu A2. T3 khai nhận là ma túy MDMA và ma túy Ketamine đem đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 2102 ngày 28/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “05 viên nén màu xanh của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,6974g loại

MDMA; tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,4703g loại Ketamine”.

- Lần 2: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24 tháng 8 năm 2021, Hoàng Văn T1 cùng Bạch Hải S đang ở nhà T1 thì có 01 người nữ giới (T1 khai không quen biết người này) gọi điện cho của T1 hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA, T1 đồng ý bán với giá 3.350.000đ, rồi hẹn gặp nhau tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Q ở phường V, thành phố P để mua bán ma túy. Sau đó T1 rủ Bạch Hải S cùng đi mua ma túy về bán kiếm lời, Bạch Hải S đồng ý và bảo T1 gọi điện cho D để mua ma túy. T1 gọi điện cho D hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA, D đồng ý bán và hẹn T1 ra quán Spa Đặng H. T1 và Bạch Hải S thuê 01 xe taxi đi đến quán Spa Đặng H, thì gọi điện cho D, D nói ma túy để ở khe cửa quán và thống nhất giá là 2.000.000đ/01 chỉ ma túy Ketamine, 300.000đ/01 viên ma túy MDMA, tổng số là 2.300.000đ, nhưng do T1 chưa có tiền nên D cho T1 nợ lại. Lúc này, T1 bảo Bạch Hải S xuống xe và chỉ chỗ để lấy ma túy. Sau khi Bạch Hải S lấy được ma túy thì Hoàng Văn T1 và Bạch Hải S đi đến nhà nghỉ Q để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật chứng gồm: Thu của Hoàng Văn T1 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 02 túi nilon, 01 túi nilon màu trắng chứa các tinh thể dạng đá màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén hình tam giác màu xanh được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2. T1 và S khai nhận đó là ma túy Ketamine và ma túy MDMA đang đem đi bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang; tạm giữ của T1 02 điện thoại di động; tạm giữ của Bạch Hải S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus.

Tại kết luận giám định số 2098 ngày 28/8/2021 của PKTHS - CAVP giám định và kết luận: “*Tinh thể dạng hạt màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9505g loại Ketamine; Viên nén hình tam giác màu xanh của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,4841g loại MDMA*”

Quá trình điều tra còn làm rõ:

- Khoảng đầu tháng 7/2021 Hoàng Văn T1 khai nhận mua 40 chỉ Ketamine và 50 viên ma túy MDMA của một người nam giới lạ mặt (Không quen biết) ở khu vực bến xe P với giá 40.000.000đ, để bán kiếm lời.

- Khoảng giữa tháng 7/2021, Hoàng Văn T1 đã bán cho Hoàng Văn D 40 chỉ ma túy ketamine và 50 viên ma túy MDMA nêu trên = 43.000.000đ, D đã thanh toán bằng tiền mặt trả đủ cho T1 số tiền trên, T1 đã tiêu sài hết. Mục đích D mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời.

- Hoàng Văn D bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A 03 lần (Là ma túy D mua của T1), cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 26/7/2021, tại khu vực gần nhà hàng H ở phường Y, thành phố P, D bán cho Tuấn A 04 chỉ ma túy dạng ke trị giá 7.500.000đ, Tuấn A sử dụng số tài khoản 666256789xxx - Ngân hàng Mbbank, chuyển 7.500.000đ vào số tài khoản 19033511115xxx- ngân hàng kỹ thương cho D.

Lần 2: Khoảng 17 giờ cùng ngày 26/7/2021, tại khu vực gần cổng công ty TOYOTA thuộc phường T, thành phố P, D bán cho Tuấn A 04 chỉ ma túy dạng ke, 05 viên ma túy dạng kẹo = 8.000.000đ, Tuấn A đã thanh toán trả D 8.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản.

Lần 3: Khoảng 22 giờ cùng ngày 26/7/2021, tại khu vực cổng công ty HONDA thuộc phường T, thành phố P, D bán cho Tuấn A và Nguyễn Ngọc S2 03 chỉ ma túy ketamine trị giá 7.800.000đ. Tuấn A đã trả D 7.800.000đ bằng hình thức chuyển khoản.

Ngày 26/7/2021, Hoàng Văn D đã bán cho Nguyễn Tuấn A 03 lần gồm 11 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA trị giá 23.300.000đ, tiền này Tuấn A đã thanh toán trả cho D bằng hình thức chuyển khoản.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn D, Hoàng Văn T1 và Hoàng Thanh T2, kết quả:

Thu giữ tại nơi ở của T1: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Văn T1.

Nơi ở của D và T2 không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 24/8/2021, Cơ quan điều tra tạm giữ của Hoàng Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen.

Tại kết luận giám định số 2169 ngày 01/9/2021, PKTHS - CAVP giám định, kết luận: *“Tìm thấy các chất ma túy Methamphetamine và Ketamine trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Văn T1 gửi đến giám định”*.

Tại kết luận giám định số 2170 ngày 01/9/2021, PKTHS – CAVP kết luận *“Tìm thấy các chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Bạch Hải S gửi đến giám định”*.

Tại kết luận giám định số 2172, ngày 01/9/2021, PKTHS - CAVP kết luận: *“Tìm thấy các chất ma túy Ketamine và MDMA trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Văn D gửi đến giám định”*.

Tại kết luận giám định số 2629, ngày 13/10/2021, PKTHS - CAVP kết luận: *“Không phát hiện thành phần chất ma túy thường gặp (Heroine, Morphine, MDMA, Methamphetamine, DeLta-9-terahydrocannabinol, Ketamine, 2C-B,*

TFMPP, 6-MAM) trong mẫu nước tiểu của Hoàng Thanh T2 gửi đến giám định”.

[5] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên toà phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy rằng cấp sơ thẩm đã điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Hoàng Văn D và Hoàng Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[6] Xét quyết định thay đổi quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P về nội dung không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với D và T1. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lần D bán ma túy cho T1 và S ngày 24 tháng 8 năm 2021, một chỉ ma túy Ketamine và 01 viên ma túy MDMA với giá 3.350.000đ, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Q ở phường V, thành phố P là do T1 rủ S đi mua ma túy sau đó bán lại kiếm lời, việc nhận nợ tiền mua ma túy là do T1 và D tự giao dịch, S không liên quan. Lần D bán ma túy ngày 26/7/2021 cho Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Ngọc S2 03 chỉ ma túy ketamine trị giá 7.800.000đ, tại khu vực cổng công ty HONDA thuộc phường T, thành phố P, mọi giao dịch và việc trả tiền mua ma túy là do Tuấn A tự giao dịch. Nguyễn Ngọc S2 và Bạch Thái S chỉ là người đi cùng Tuấn A và T1 chứ không có việc mua bán trực tiếp ma túy giữa D với Nguyễn Ngọc S2 và Bạch Thái S nên không thể truy tố và xét xử D, T1 với tình tiết tăng nặng định khung đối với hai người trở lên quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã ban hành quyết định thay đổi quyết định kháng nghị phúc thẩm không đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Tại phiên toà phúc thẩm, Kiểm sát viên đề nghị giảm cho bị cáo D từ 09 tháng tù đến 01 năm 03 tháng tù, đề nghị giảm cho bị cáo T1 từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm xói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chỉ trong thời gian ngắn các bị cáo đã mua bán nhiều lần, với số lượng ma túy và tiền tương đối lớn. Các bị cáo D, T1 có nhân thân xấu: Đối với D, ngày 31/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với T1, ngày 12/01/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời gian 03 tháng để quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, ngày 30/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm

đoạt tài sản”, ngày 25/11/2019 Công an thành phố P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức phạt Cảnh cáo. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này D đã phạm tội cùng loại, điều đó chứng tỏ các bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy, việc đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để tuyên phạt bị cáo mức án 09 năm 03 tháng tù đối với Hoàng Văn D và 09 năm 09 tháng tù đối với Hoàng Văn T1 là có căn cứ. Tại phiên toà Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội đối với hai người trở lên và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nhưng căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm đặc biệt là tội phạm ma túy. Đề nghị giảm hình phạt của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông không rõ lai lịch và địa chỉ tại quận L, thành phố Hà Nội, là người bán ma túy cho T2, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Các bị cáo Hoàng Văn D và Hoàng Văn T1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận quyết định kháng nghị số 86/QĐ-VKSPY ngày 26/7/2022 về thay đổi quyết định kháng nghị phúc thẩm số 122/QĐ-VKSPY ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn D 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 31 tháng 8 năm 2021.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn T1 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 31 tháng 8 năm 2021.

Bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Tòa hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Anh Cường